

Số: 83 /QĐ-CTK

Phú Thọ, ngày 21 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Quản lý, triển khai
các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TCTK, ngày 02/4/2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Luật Thống kê năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Thực hiện các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê về triển khai các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia năm 2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, triển khai các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ năm tài chính 2017.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Phòng Thanh tra thống kê, các Trưởng phòng Phòng Thống kê chuyên ngành, các Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TCTK (Vụ KH-TC): Thay BC;
- CT, các PCT;
- Hội TKTPT;
- TTDVTK tỉnh PT;
- Lưu: VT (27b) ✓



Nguyễn Huy Lương

QUY CHẾ

Quản lý, triển khai các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia

(Ban hành kèm theo Quyết định số 83/QĐ-CTK ngày 21 tháng 8 năm 2017)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành Quy chế

1. Nhằm tăng cường quản lý, đảm bảo chất lượng thông tin đầu vào và kết quả các cuộc điều tra, Tổng điều tra thống kê quốc gia do cấp trên giao Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ chủ trì quản lý, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Phân biệt, tách rõ các hoạt động quản lý, triển khai điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia với các hoạt động cung cấp dịch vụ điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

3. Thực hiện lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia theo đúng quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn thực hiện liên quan đến triển khai điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia của Tổng cục Thống kê.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hoạt động quản lý, triển khai và lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia (sau đây viết chung là điều tra thống kê) thuộc trách nhiệm quản lý, triển khai của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ (sau đây viết là Cục Thống kê).

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Phòng, các Chi cục Thống kê trực thuộc, các cán bộ, thống kê viên, lao động hợp đồng 68 do Cục Thống kê trả lương và các tổ chức, cá nhân tham gia điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Cục Thống kê.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Điều tra/khảo sát thống kê (sau đây viết là điều tra)* là hình thức thu thập dữ liệu, thông tin thống kê về đối tượng nghiên cứu cụ thể theo phương pháp khoa học, thống nhất được xác định trong phương án điều tra thống kê cho mỗi lần điều tra.

2. *Điều tra viên/khảo sát viên thống kê (sau đây viết chung là điều tra viên)* là người được cơ quan, tổ chức tiến hành điều tra/khảo sát thống kê trung tập, huy động (bằng hình thức quyết định, hoặc hợp đồng công việc, hợp đồng lao động) để thực hiện việc thu thập thông tin theo quy định của phương án điều tra/khảo sát thống kê.

3. *Nhập tin viên* là người được cấp có thẩm quyền giao hoặc ký hợp đồng nhập thông tin từ phiếu điều tra vào máy tính thông qua bàn phím bằng các phần mềm ứng dụng dành riêng cho từng cuộc điều tra/khảo sát thống kê.

4. *Giám sát viên* là người được cấp có thẩm quyền cử, phân công làm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện của các tổ chức, cá nhân tiến hành điều tra thống kê từ khi chuẩn bị đến khi kết thúc cuộc điều tra.

5. *Nghiệm thu viên* là người được cấp có thẩm quyền phân công làm nhiệm vụ nghiệm thu số lượng, chất lượng các phiếu điều tra do điều tra viên, khảo sát viên đã hoàn thành điều tra thu thập thông tin, ghi phiếu theo quy định của phương án điều tra; nghiệm thu kết quả nhập tin các phiếu điều tra của các nhập tin viên.

6. *Hoạt động thực thi quản lý, triển khai các cuộc điều tra thống kê* gồm các công việc thực thi quản lý điều tra thống kê của các Phòng, Chi cục Thống kê, của các cán bộ, thống kê viên như: soạn thảo kế hoạch triển khai điều tra; chọn mẫu điều tra; hướng dẫn nghiệp vụ điều tra; thẩm định tiêu chuẩn của các cá nhân được trưng tập, huy động làm điều tra viên; kiểm tra, giám sát, thanh tra quá trình tiến hành điều tra; phúc tra; nghiệm thu các phiếu điều tra đã được điều tra viên hoàn thành; nghiệm thu kết quả nhập tin các phiếu điều tra của các nhập tin viên; thẩm định kết quả điều tra; xử lý thông tin, tổng hợp, phân tích, báo cáo, công bố, phổ biến, cung cấp, lưu trữ, sử dụng kết quả điều tra thống kê; các công việc quản lý điều tra thống kê khác thuộc trách nhiệm của các Phòng, Chi cục Thống kê, của cán bộ và thống kê viên.

7. *Hoạt động cung cấp dịch vụ điều tra thống kê* gồm các công việc thường phải tiến hành trong một cuộc điều tra thống kê như: vẽ sơ đồ, lập bảng kê đơn vị điều tra, tập huấn nghiệp vụ điều tra, điều tra thu thập thông tin ghi phiếu điều tra, phiên dịch, dẫn đường, làm sạch, nhập tin phiếu điều tra, tổng hợp nhanh kết quả điều tra, thiết kế phần mềm xử lý kết quả cuộc điều tra, in phiếu, biểu, tài liệu điều tra; cung cấp dụng cụ, văn phòng phẩm phục vụ điều tra; tuyên truyền về cuộc điều tra;... thường do các tổ chức, cá nhân ngoài Cục Thống kê thực hiện thông qua hình thức ký hợp đồng đặt hàng, hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ điều tra theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc triển khai các cuộc điều tra thống kê

1. Các Phòng, các Chi cục Thống kê trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và theo phân cấp của Cục Thống kê có trách nhiệm tham mưu, giúp Cục trưởng thường xuyên quản lý, triển khai các cuộc điều tra thống kê đảm bảo thực hiện đúng phương án điều tra và kế hoạch của cơ quan, cấp có thẩm quyền ban hành.

2. Cán bộ, thống kê viên do Cục Thống kê quản lý theo chức trách, nhiệm vụ tại vị trí việc làm được cấp trên phân công, bố trí có trách nhiệm thực thi các công việc quản lý, triển khai các cuộc điều tra trong phạm vi lĩnh vực phụ trách.

3. Các cán bộ, thống kê viên, người được hưởng tiền lương, tiền công từ ngân sách nhà nước chỉ được thực hiện các công việc dịch vụ điều tra thống kê khi được Cục trưởng có quyết định cử bằng văn bản; những người khác, ngoài hoàn thành các công việc thường xuyên tại vị trí việc làm được phân công, nếu có nhu cầu tham gia các công việc dịch vụ điều tra thống kê phải có đơn đề nghị (theo mẫu đính kèm) và phải được Cục trưởng đồng ý bằng văn bản theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 dưới đây.

4. Các tổ chức, cá nhân có năng lực, điều kiện được ký hợp đồng đặt hàng, hoặc tham gia đấu thầu cung cấp dịch vụ điều tra thống kê theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí quản lý triển khai, cung cấp dịch vụ điều tra thống kê

1. Phòng Tổ chức - Hành chính (Bộ phận Kế toán - Tài vụ) có trách nhiệm chủ trì, các Phòng liên quan có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tổ chức - Hành chính tham mưu, giúp Cục trưởng thực hiện lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê đảm bảo đúng mục đích, định mức, đơn giá theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được cấp trên giao, cán bộ, thống kê viên có trách nhiệm thực hiện các công việc quản lý, triển khai điều tra thống kê và được thanh toán theo chế độ quy định hiện hành.

3. Đơn vị ký hợp đồng đặt hàng cung cấp dịch vụ điều tra với Cục Thống kê được Cục Thống kê tạm ứng, thanh toán kinh phí trên cơ sở khối lượng, chất lượng sản phẩm, công việc điều tra hoàn thành ghi trong biên bản nghiệm thu và định mức, đơn giá của Tổng cục Thống kê và của cấp có thẩm quyền.

4. Người hưởng tiền lương, tiền công từ ngân sách nhà nước chỉ được tham gia thực hiện các công việc dịch vụ điều tra thống kê khi được Cục trưởng đồng ý quyết định bằng văn bản, trong quyết định phải ghi rõ thời gian (trong giờ hành chính, ngoài giờ hành chính, chế độ tài chính,...) theo quy định tại Khoản 5c, Điều 3, Thông tư số 109/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính.

a) Nếu thực hiện các công việc dịch vụ điều tra thống kê trong giờ hành chính: được thanh toán bằng 50% định mức;

b) Nếu thực hiện công việc dịch vụ điều tra ngoài giờ hành chính: Được thanh toán bằng 100% định mức (nhưng không được thanh toán tiền làm thêm giờ).

5. Quy định về chi trả tiền công điều tra thu thập thông tin tại các đơn vị có tư cách pháp nhân:

a) Thực hiện điều tra theo hình thức điều tra trực tiếp: Thực hiện đúng quy định của phương án điều tra, phiếu đạt yêu cầu và đảm bảo các thủ tục hành chính, pháp lý được chi trả bằng 100% định mức của hình thức điều tra trực tiếp;

b) Phiếu đạt yêu cầu nhưng gửi qua hộp thư điện tử: Được chi trả bằng 70% định mức của hình thức điều tra trực tiếp;

c) Phiếu không điều tra trực tiếp được, phải khai thác thông tin qua báo cáo tài chính, đạt yêu cầu: Được chi trả bằng 50% định mức của hình thức điều tra trực tiếp

d) Phiếu điều tra theo hình thức khác: Được chi trả bằng 30% định mức của hình thức điều tra trực tiếp;

d) Phiếu điều tra không phát sinh số liệu: Được chi trả bằng 30% định mức của hình thức điều tra trực tiếp.

Khi Bộ Tài chính, Tổng cục Thống kê, cấp có thẩm quyền ban hành quy định mới thì thực hiện chi trả tiền công điều tra thu thập thông tin theo quy định mới đó.

6. Chứng từ thanh toán kinh phí chi thực hiện các công việc dịch vụ điều tra thống kê gồm: Bảng kê thanh toán vận dụng theo mẫu số 01 kèm theo Thông tư số

